TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 397/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 16 tháng 5 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 591/2021/HNST ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Tuyết N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: A8.05 chung cư cao tầng 557-659 đường Â, phường T, quận T, TP. H.

Bị đơn: Ông Võ Thanh D, sinh năm 1965.

Địa chỉ: A8.05 chung cư cao tầng 557-659 đường Â, phường T, quận T, TP. H.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị Tuyết N và ông Võ Thanh D có 02 con chung tên Võ Đức H, sinh năm 14/01/2010 và Võ Đức T, sinh ngày 26/5/2012. Hai bên thỏa thuận giao hai con chung cho bà Phạm Thị Tuyết N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông D cấp dưỡng nuôi con với số tiền 10.000.000 đồng/tháng/02 cháu, bắt đầu thực hiện từ tháng 01/5/2022 cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi và phát triển bình thường. Ông D được quyền thăm con mỗi tuần một lần.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án, thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không

có thỏa thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thực hiện tương đương với thời gian chậm thi hành án.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng do bà Phạm Thị Tuyết N tự nguyện nộp, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu số 0034835 ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Bà N đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hòa